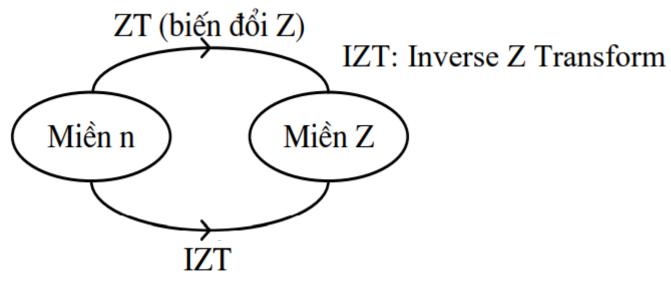
CHƯƠNG 2: BIỂU DIỄN TÍN HIỆU VÀ HỆ THỐNG TRONG MIỀN Z

- 2.1. Mở đầu
- 2.2. Biến đổi Z
- 2.3. Biến đổi Z ngược
- 2.4. Các tính chất của biến đổi Z
- 2.5. Biểu diễn tín hiệu và hệ thống rời rạc trong miền Z

2.1. MỞ ĐẦU

ZT: Z Transform



2.2. BIÉN ĐỔI Z

2.2.1. Định nghĩa biến đổi Z

$$X(z) = \sum_{n=-\infty}^{\infty} x(n).z^{-n}$$

- Miền xác định là các giá trị của z để chuỗi trên hội tụ
- Ký hiệu như sau ZT[x(n)] = X(z) hay $x(n) \xrightarrow{ZT} X(z)$

■ Ví dụ:

- a. $ZT[\delta(n)] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \delta(n).z^{-n} = 1$ xác định với mọi z.
- b. $ZT[\delta(n-k)] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \delta(n-k).z^{-n} = z^{-k}$ xác định với mọi z khác 0
- c. $ZT[\delta(n+k)] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \delta(n+k).z^{-n} = z^k$ xác định với mọi z khác vô cùng
- d. $ZT[u(n)] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} u(n).z^{-n} = \sum_{n=0}^{\infty} z^{-n} = \frac{1}{(1-z^{-1})} = \frac{z}{(z-1)}$ |z| > 1

Định nghĩa 2
$$X^{1}(z) = \sum_{n=0}^{\infty} x(n).z^{-n} = ZT^{1}[x(n).u(n)]$$

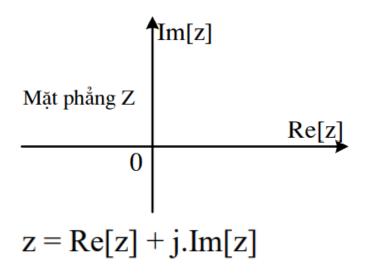
• Miền xác định của hàm $X^1(z)$ là các giá trị của z để chuỗi trên hội tụ $ZT^1[x(n)] = X^1(z) \text{ hay } x(n) \xrightarrow{ZT^1} X^1(z)$

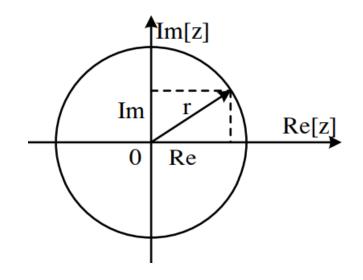
■ Ví du:

$$\mathbf{a}.ZT^{1}[\delta(n)] = \sum_{n=0}^{\infty} \delta(n).z^{-n} = 1$$

phần thực, phần ảo Re[z], Im[z]

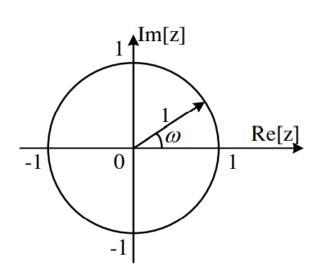
Biều diễn theo tọa độ cực





$$z = re^{j\omega} = r(\cos\omega + j\sin\omega) = r\cos\omega + j\sin\omega = \text{Re}[z] + \text{Im}[z]$$

Trường hợp đặc biệt: |z| = r = 1 có vòng tròn đơn vị



Ví du:

a.
$$ZT^{1}[\delta(n)] = \sum_{n=0}^{\infty} \delta(n).z^{-n} = 1$$

b.
$$ZT^{1}[\delta(n-k)] = \sum_{\substack{n=0 \ \infty}}^{\infty} \delta(n-k).z^{-n} = z^{-k}$$

c.
$$ZT^{1}[\delta(n+k)] = \sum_{n=0}^{n=0} \delta(n+k).z^{-n} = \sum_{n=0}^{\infty} 0.z^{-n} = 0$$

d.
$$ZT^{1}[u(n-3)] = \sum_{n=0}^{\infty} u(n-3).z^{-n} = \sum_{n=3}^{\infty} z^{-n} = \sum_{m=0}^{\infty} z^{-m-3} = z^{-3} \frac{z}{z-1} = \frac{1}{z^{2}(z-1)}$$

2.2.2. Sự tồn tại của biến đối Z

Miền hội tụ của biến đổi Z

- •Tập hợp tất cả các giá trị của biến số phức z mà tại đó các chuỗi X(Z) hội tụ được gọi là miền hội tụ của biến đổi Z.
- •Ký hiệu là : RoC[X(z)] hoặc RC
- Để tìm miền hội tụ của chuỗi trên cần sử dụng tiêu chuẩn hội tụ của chuỗi số.

$$x_{1}(n) = \delta(n); x_{2}(n) = \delta(n-1); x_{3}(n) = \delta(n+1); x_{4}(n) = \left(\frac{1}{2}\right)^{n} u(n); x_{5}(n) = 2^{n} u(n)$$

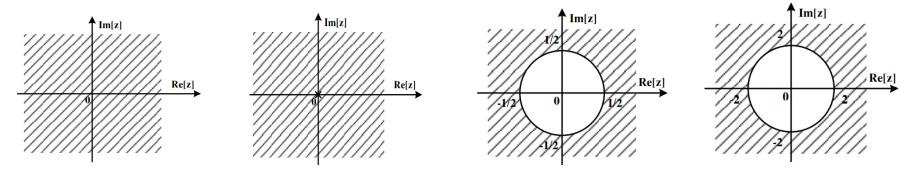
$$X_{1}(z) = ZT \left[x_{1}(n)\right] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} x(n) z^{-n} = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \delta(n) z^{-n} = 1.z^{0} = 1$$

$$X_{2}(z) = ZT \left[x_{2}(n)\right] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \delta(n-1) z^{-n} = 1.z^{-1} = z^{-1}$$

$$X_3(z) = ZT[x_3(n)] = \sum_{n=0}^{\infty} \delta(n+1)z^{-n} = 1.z^1 = z$$

$$X_{4}(z) = ZT\left[x_{4}(n)\right] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \left(\frac{1}{2}\right)^{n} u(n) z^{-n} = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \left(\frac{1}{2}\right)^{n} z^{-n} = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \left(\frac{1}{2} z^{-1}\right)^{n} = \frac{1}{1 - \frac{1}{2} z^{-1}} \quad \text{V\'oi} \ |z| > \frac{1}{2}$$

$$X_5(z) = ZT\left[x_5(n)\right] = \sum_{n=-\infty}^{\infty} 2^n u(n) z^{-n} = \sum_{n=-\infty}^{\infty} 2^n z^{-n} = \sum_{n=-\infty}^{\infty} \left(2z^{-1}\right)^n = \frac{1}{1-2z^{-1}} \text{ v\'oi } |z| > 2$$



 $RC X_1(z), X_3(z) \qquad RC \left[X_2(z) \right]$

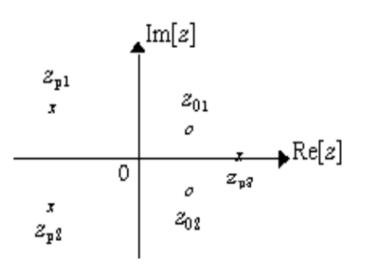
 $RC[X_4(z)]$ $RC[X_5(z)]$

2.2.3. Điểm cực và điểm không

$$N(z) = b_0 + b_1 z + b_2 z^2 + \dots + b_M z^M$$

$$D(z) = a_0 + a_1 z + a_2 z^2 + \dots + a_N z^N$$

$$X(z) = \frac{N(z)}{D(z)} = \frac{b_M}{a_N} \frac{\prod_{r=1}^{M} (z - z_{0r})}{\prod_{r=1}^{N} (z - z_{pk})}$$

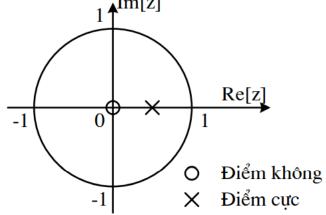


- Phương trình N(z) = 0 có M nghiệm là z_{0k} gọi là điểm không của hàm X(z)
- D(z) = 0 có N nghiệm Z_{pr} là gọi là điểm cực của X(z)

Cho
$$X(z) = \frac{1}{1 - \frac{1}{2}z^{-1}}$$
. Tìm điểm cực và điểm không?

Biến đổi:

$$X(z) = \frac{N(z)}{D(z)} = \frac{z}{z - \frac{1}{2}}; N(z) = z \to z_{01} = 0; D(z) = z - \frac{1}{2} \to z_{p1} = \frac{1}{2}$$



2.3. BIÉN ĐỔI Z NGƯỢC

2.3.1. Định nghĩa IZT

$$x(n) = IZT[X(Z)] = \frac{1}{j2\pi} \iint_{C} X(z)z^{(n-1)}dz$$

$$IZT[X(z)] = x(n) \qquad X(z) \xrightarrow{IZT} x(n)$$

2.3.2. Các phương pháp tính IZT

Các phương pháp tìm biến đổi Z ngược:

- Phương pháp thặng dư.
- Phương pháp khai triển X(z) thành chuỗi lũy thừa
- Phương pháp phân tích X(z) thành tổng các phân thức đơn giản.

Phương pháp phân tích X(z) thành phân thức tối giản

$$X(z) = \frac{N(z)}{D(z)}$$
; Bậc của N(z) là M, bậc của D(z) là N
* M \geq N: Để phân thức tối giản thì: $X(z) = \frac{N(z)}{D(z)} = S(z) + \frac{P(z)}{Q(z)}$

* M
$$\geq$$
 N: Để phân thức tối giản thì: $X(z) = \frac{N(z)}{D(z)} = S(z) + \frac{P(z)}{Q(z)}$

* M < N:
$$X(z) = \frac{N(z)}{D(z)} \equiv \frac{P(z)}{Q(z)}$$

 $X(z) = \sum_{k=1}^{N} \frac{A_k}{z - z}$ - Trường hợp 1: X(z) chỉ có các cực đơn

$$A_k = \left(z - z_{pk}\right) \frac{P(z)}{Q(z)} \bigg|_{z = z_{pk}}$$

 \boldsymbol{z}_{pk} : điểm cực của Q(z), có N cực

- Trường hợp 2: X(z) có một cực bội, còn lại là đơn

X(z) có một cực bội là z_{pl} bậc s $X(z) = \sum_{k=1}^{N-s} \frac{A_k}{\left(z - z_{pk}\right)} + \sum_{j=1}^{s} \frac{C_j}{\left(z - z_{pl}\right)^j}$ z_{pl} : Cực bội bậc s; z_{pk} : Cực đơn

$$A_{k} = \left(z - z_{pk}\right) \frac{P(z)}{Q(z)} \bigg|_{z = z_{pk}} \qquad C_{j} = \frac{1}{(s - j)!} \frac{d^{s - j}}{dz^{s - j}} \left[\left(z - z_{pl}\right)^{s} \frac{P(z)}{Q(z)} \right]_{z = z_{pk}}$$

- Trường hợp 3: X(z) có L cực bội

$$X(z) = \sum_{k=1}^{N'} \frac{A_k}{(z - z_{pk})} + \sum_{i=1}^{L} \sum_{j=1}^{s_i} \frac{C_{js_i}}{(z - z_{pl_i})^j}$$

Ví dụ

Cho
$$X(z) = \frac{z+2}{z^2-3z+2}$$
, hãy tìm x(n).

phân tích X(z)/z thành phân thức tối giản:

$$\frac{X(z)}{z} = \frac{z+2}{(z^2-3z+2)z} \text{ có 3 điểm cực } z_{p1} = 1, z_{p2} = 2, z_{p3} = 0$$

$$X(z) \qquad z+2 \qquad A_1 \qquad A_2 \qquad A_3$$

$$\frac{X(z)}{z} = \frac{z+2}{(z-1)(z-2)z} = \frac{A_1}{(z-1)} + \frac{A_2}{z-2} + \frac{A_3}{z}$$

$$A_{1} = \overline{\left(z-1\right)} \frac{z+2}{\overline{\left(z-1\right)\left(z-2\right)z}} = -3$$

$$A_{2} = (z-2) \frac{z+2}{(z-1)(z-2)z} \bigg|_{z=2} = 2 \quad A_{3} = \left| \frac{z+2}{(z-1)(z-2)} \right|_{z=0} = 1$$

Vậy:
$$\frac{X(z)}{z} = \frac{-3}{(z-1)} + \frac{2}{z-2} + \frac{1}{z}$$
 $X(z) = \frac{-3z}{z-1} + \frac{2z}{z-2} + 1$

$$Vi \xrightarrow{z} \leftrightarrow \alpha^n u(n)$$

$$x(n) = (-3) \cdot (1)^n u(n) + 2 \cdot 2^n u(n) + \delta(n)$$

2.4. CÁC TÍNH CHẤT CỦA BIẾN ĐỔI Z

TT	Tính chất	Miền n	Miền z			
1	Định nghĩa	$x(n) = \frac{1}{2\pi j} \iint_C X(z) z^{-1} dz$	$X(z) = \sum_{n=-\infty}^{\infty} x(n)z^{-n}$			
2	Tuyến tính	$ax_1(n)+bx_2(n)$; a,b là hằng số	$aX_1(z)+bX_2(z)$			
3	Trễ thời gian n	$x(n-n_0)$	$z^{-n_0}X(z)$			
4	Thay đổi tỷ lệ trong miền Z	$a^n x(n)$	$X(a^{-1}z)$			
5	Vi phân trong miền Z	nx(n)	$-z\frac{dX(z)}{dz}$			
6	Dãy liên hợp phức	x*(n); (*: liên hợp phức)	X*(z*)			
7	Đảo biến	x(-n)	$X\left(\frac{1}{z}\right)$			
8	Tích chập trong miền n	$x_1(n)*x_2(n)$	$X_1(z).X_2(z)$			
9	Tích chập trong miền Z	$x_1(n).x_2(n)$	$\frac{1}{2\pi j} \iint_C X_1(v) X_2\left(\frac{z}{v}\right) v^{-1} dv$			
10	Tương quan tín hiệu	$x_1(n)*x_2(-n)$	$X_1(z).X_2\left(\frac{1}{z}\right)$			

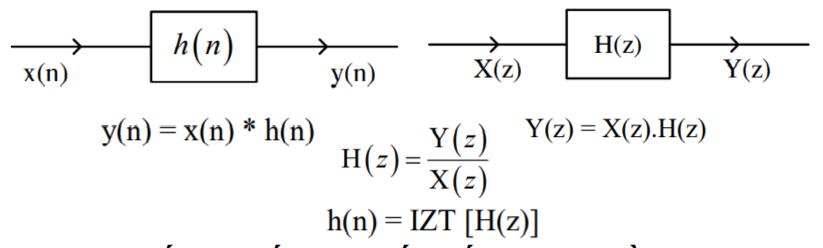
Biến đổi Z của các dãy nhân quả thường gặp

Dãy hàm gốc	Hàm ảnh Z	Miền hội tụ			
$\delta(n)$	1	Toàn bộ mặt phẳng z			
$\delta(n-k)$	z^{-k}	$ z \neq 0 (\text{v\'{o}i } k \geq 0)$			
u(n)	$\frac{z}{(z-1)} = \frac{1}{(1-z^{-1})}$	z > 1			
u(n-k)	$\frac{1}{z^{(k-1)}(z-1)} = \frac{z^{-k}}{(1-z^{-1})}$	$\mid z \mid > 1$			
$rect_N(n)$	$\frac{z^{N}-1}{z^{(N-1)}(z-1)} = \frac{1-z^{-N}}{(1-z^{-1})}$	z > 1			

Dãy hàm gốc	Hàm ảnh Z	Miền hội tụ
$a^n u(n)$	$\frac{z}{(z-a)} = \frac{1}{(1-a.z^{-1})}$	z > a
n.u(n)	$\frac{z}{(z-1)^2} = \frac{z^{-1}}{(1-z^{-1})^2}$	z > 1
$n.a^nu(n)$	$\frac{a.z}{(z-a)^2} = \frac{a.z^{-1}}{(1-a.z^{-1})^2}$	z > a
$u(n).\cos(\omega_0 n)$	$\frac{z(z-\cos\omega_0)}{(z^2-2z\cos\omega_0+1)}$	z > 1
$u(n).\sin(\omega_0 n)$	$\frac{z\sin\omega_0}{(z^2 - 2z\cos\omega_0 + 1)}$	$\mid z \mid > 1$
S(n+k)	z^k	$ z < \infty$ (với $k \ge 0$)
<i>u</i> (- <i>n</i>)	$\frac{z^{-1}}{(z^{-1}-1)} = \frac{1}{(1-z)}$	$\mid z \mid < 1$
$a^{-n}u(-n)$	$\frac{z^{-1}}{(z^{-1} - a)} = \frac{1}{(1 - a.z)}$	$ z < \frac{1}{ a }$
$a^n u(-n)$	$\frac{a \cdot z^{-1}}{(a \cdot z^{-1} - 1)} = \frac{a}{(a - z)}$	z < a
− <i>n.u</i> (− <i>n</i>)	$\frac{z^{-1}}{(z^{-1}-1)^2} = \frac{z}{(1-z)^2}$	z < 1

2.5. BIỂU DIỄN HỆ THỐNG RỜI RẠC TRONG MIỀN Z

2.5.1. Hàm truyền đạt H(z)



2.5.2. Hệ thống tuyến tính bất biến trong miền Z

Xét phương trình sai phân tổng quát:

$$\sum_{k=0}^{N} a_k y(n-k) = \sum_{r=0}^{M} b_r x(n-r)$$

$$ZT \left[\sum_{k=0}^{N} a_k y(n-k) \right] = ZT \left[\sum_{r=0}^{M} b_r x(n-r) \right]$$

$$Y(z) \sum_{k=0}^{N} a_k z^{-k} = X(z) \sum_{r=0}^{M} b_r z^{-r}$$

$$H(z) = \frac{Y(z)}{X(z)} = \frac{\sum_{r=0}^{M} b_r z^{-r}}{\sum_{k=0}^{N} a_k z^{-k}}$$

$$H(z) = \frac{Y(z)}{X(z)} = \frac{\sum_{r=0}^{M} b_r z^{-r}}{\sum_{k=0}^{N} a_k z^{-k}}$$

$$N \text{ \'eu } a_0 = 1$$

$$H(z) = \frac{Y(z)}{X(z)} = \frac{\sum_{r=0}^{M} b_r z^{-r}}{1 + \sum_{k=1}^{N} a_k z^{-k}}$$

2.5.3. Giải phương trình sai phân tuyến tính hệ số hằng nhờ biến đối Z

Như vậy, về nguyên tắc nếu có x(n) ta tìm được X(Z), Y(Z) và tìm lại y(n)

Cho phương trình sai phân: y(n) - 5y(n-1) = x(n)

Tìm y(n) khi $x(n) = 5^n \cdot u(n)$ và điều kiện đầu y(-1)=0?

Ta có:
$$x(n) = 5^n \cdot u(n)$$
 nên $X(Z) = \frac{1}{1 - 5Z^{-1}}$

$$y(n) - 5y(n-1) = x(n) \text{ n\normalfon} H(Z) = \frac{1}{1 - 5Z^{-1}}$$
V\normalfon{\text{ay:}} \(Y(Z) = X(Z).H(Z) = \frac{1}{(1 - 5Z^{-1})^2}\)

Vậy:
$$Y(Z) = X(Z).H(Z) = \frac{1}{(1-5Z^{-1})^2}$$

$$y(n) = IZT[Y(Z)] = IZT[\frac{1}{(1-5Z^{-1})^2}] = 5^n(n+1).u(n)$$

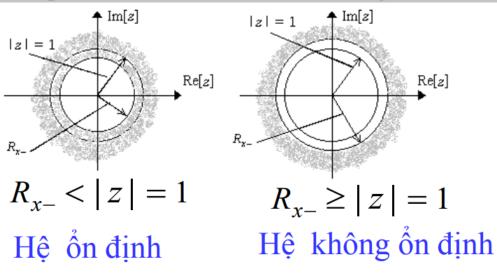
2.5.4. Độ ổn định

Điều kiện ổn định trong miền thời gian rời rạc n:

$$S = \sum_{n=-\infty}^{\infty} |h(n)| < \infty$$

Điều kiện ổn định trong miền z:

Điều kiện đủ để hệ xử lý số TTBBNQ ổn định là tất cá các điểm cực của hàm truyền đạt H(z) đều nằm trong vòng tròn đơn vị |z|= 1
Điều kiện đủ để hệ xử lý số TTBBNQ ổn định là vòng tròn đơn vị |z|= 1 nằm trong miền hội tụ của hàm truyền đạt H(z).



Ví dụ Cho HTTTBB được mô tả bởi phương trình sai phân y(n) = Ay(n-1) + x(n)

Hãy tìm hàm truyền đạt H(z), tìm h(n) và xét ổn định trong miền z

Lấy biến đổi z cả hai vế
$$Y(z) = Az^{-1}Y(z) + X(z)$$

$$H(z) = \frac{Y(z)}{X(z)} = \frac{1}{1 - Az^{-1}} = \frac{z}{z - A}$$
, điểm cực $z = A$

$$h(n) = IZT[H(z)] = \begin{cases} A^n & n \ge 0 \\ 0 & n < 0 \end{cases}$$

Xét ổn định:
$$D(z) = z - A \rightarrow z_{p1} = A$$

$$A < 1 \rightarrow Hệ thống ổn định$$

 $A \ge 1 \rightarrow H\hat{e}$ thống không ổn định

Tiêu chuẩn ổn định Jury

gọi
$$D(z) = 1 + \sum_{k=1}^{N} a_k z^{-k}$$

$$H(z) = \frac{\sum_{r=0}^{M} b_r z^{-r}}{1 + \sum_{k=1}^{N} a_k z^{-k}}$$

Từ các hệ số a_k của D(z) lập bảng Jury có 2N-3 hàng

<u>Hàng</u>				<u>Hệ s</u>	<u>số</u>			
1	1	a_1	a_2	a_3			a_{N-1}	a_N
2	a_N	a_{N-1}	a_{N-2}	a_{N-3}			a_1	1
3	c_0	c_1	c_2	c_3		c_{N-2}	c_{N-1}	
4	c_{N-1}	c_{N-2}	c_{N-3}	c_{N-4}		c_1	\mathcal{C}_0	
5	$d_{\scriptscriptstyle 0}$	d_1	d_2	d_3				
6	d_{N-2}	d_{N-3}	$d_{\scriptscriptstyle N-4}$	d_{N-5}				
:	÷							
2N-3	r_0	r_1	r_2					

$$c_i = \det \begin{bmatrix} 1 & a_{N-1} \\ a_N & a_i \end{bmatrix} = a_i - a_N \cdot a_{N-i}; \qquad i: 0 \to N-1$$

$$d_{i} = \det \begin{bmatrix} c_{0} & c_{N-1-i} \\ c_{N-1} & c_{i} \end{bmatrix} = c_{0}c_{i} - c_{N-1}.c_{N-1-i}; \quad i: 0 \to N-2$$

Một hệ thống là ổn định nếu và chỉ nếu

$$1. \qquad D(z)\big|_{z=1} > 0 \qquad 1 > |a_N|$$

2.
$$D(z)|_{z=-1} > 0$$
 với N chẵn $|c_0| > |c_{N-1}|$

$$D(z)|_{z=-1} < 0$$
 với N lẻ 3. $|d_0| > |d_{N-2}|$

$$|\mathbf{r}_0| > |\mathbf{r}_2|$$

Chỉ cần không thỏa mãn một trong ba điều kiện trên là hệ thống không ổn định

Ví dụ Cho HTTTBB
$$y(n) + a_1 y(n-1) + a_2 y(n-2) = x(n)$$

Tìm H(z) Xét ổn định theo tiêu chuẩn Jury

Lấy biến đổi z cả 2 vế
$$Y(z) + a_1 z^{-1} Y(z) + a_2 z^{-2} Y(z) = X(z)$$

$$Y(z)(1+a_1z^{-1}+a_2z^{-2})=X(z)$$

Ta có:
$$D(z) = 1 + a_1 z^{-1} + a_2 z^{-2}$$

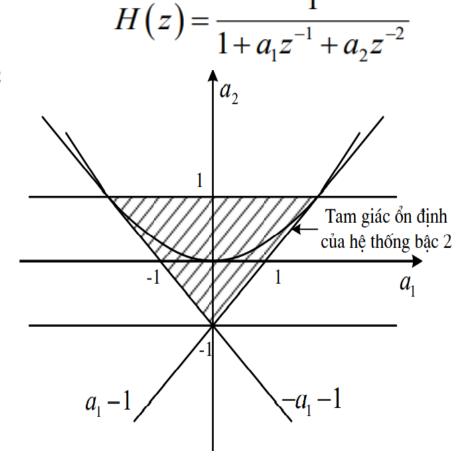
$$D(z)|_{z=1} = 1 + a_1 + a_2 > 0$$

$$\Rightarrow a_2 > -(1+a_1)$$

$$D(z)|_{z=-1} = 1 - a_1 + a_2 > 0$$

$$\Rightarrow a_2 > -(1-a_1)$$
 N chắn

3.
$$1 > |a_2| \Rightarrow -1 < a_2 < 1$$



2.5.5. Thực hiện hệ thống trong miền Z

Các phần tử thực hiện

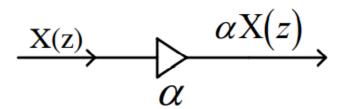
Phần tử trễ:

X(z) Z^{-1} $z^{-1}X(z)$

Phần tử cộng:

 $x_{1}(n)$ $x_{2}(n)$ $\sum_{i=1}^{L} x_{i}(n)$

Phần tử nhân với hằng số:



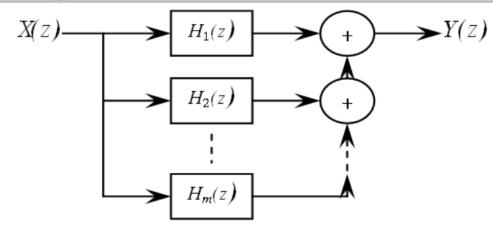
Hàm hệ thống H(z) của các khối liên kết nối tiếp

$$Y(z) = X(z).H_1(z).H_2(z).....H_m(z) = X(z).H(z)$$

$$H(z) = \prod_{i=1}^m H_i(z)$$

$$X(z)$$
 \longrightarrow $H_1(z)$ \longrightarrow $H_m(z)$ \longrightarrow

Hàm hệ thống H(z) của các khối liên kết song song



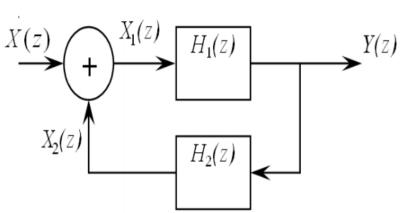
$$Y(z) = X(z).H_1(z) + X(z).H_2(z) + ... + X(z).H_m(z)$$

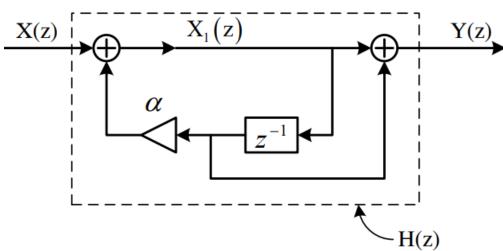
$$Y(z) = X(z) \cdot [H_1(z) + H_2(z) + ... + H_m(z)] = X(z) \cdot H(z); H(z) = \sum_{i=1}^{m} H_i(z)$$

Hàm hệ thống H(z) của vòng phản hồi

$$H(z) = \frac{Y(z)}{X(z)} = \frac{H_1(z)}{1 - H_1(z).H_2(z)}$$

Ví dụ Cho hệ thống rời rạc





$$H(z) = \frac{Y(z)}{X(z)} = \frac{1+z^{-1}}{1-\alpha z^{-1}}$$

$$H(z) = \frac{1}{1 - \alpha z^{-1}} + \frac{z^{-1}}{1 - \alpha z^{-1}} = \frac{z}{z - \alpha} + z^{-1} \frac{z}{z - \alpha}$$

$$\alpha^{n} u(n) \qquad \alpha^{n-1} u(n-1)$$

$$h(n) = \alpha^n u(n) + \alpha^{n-1} u(n-1)$$